

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng đầu năm 2025)**

**Kính gửi:     - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN (“CÔNG TY”/ “PNJ”)
- Địa chỉ trụ sở chính: 170E Phan Đăng Lưu, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: (028) 3995 1703
- Fax: (028) 3995 1702
- Vốn điều lệ: 3.380.747.760.000 đồng
- Mã chứng khoán: PNJ
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Tổng Giám đốc (“TGD”) và có Ủy ban kiểm toán (“UBKT”) trực thuộc HĐQT.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	177/2025/BB-ĐHĐCĐ-CTY	26/04/2025	Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
02	178/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CTY	26/04/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

### **II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO 6 THÁNG)**

#### **1. Thông tin về thành viên HĐQT**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên độc lập HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/thành viên độc lập HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm do kết thúc nhiệm kỳ giai đoạn 2020-2025
1.	Cao Thị Ngọc Dung	Chủ tịch HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	16/04/2022	
2.	Lê Trí Thông	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	16/04/2022	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (Thành viên độc lập HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/thành viên độc lập HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm do kết thúc nhiệm kỳ giai đoạn 2020-2025
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	Phó Chủ tịch HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	10/06/2020	26/04/2025
			26/04/2025	
4.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên độc lập HĐQT	10/06/2020	26/04/2025
			26/04/2025	
		Thành viên UBKT	23/04/2021	26/04/2025
			26/04/2025	
5.	Đào Trung Kiên	Thành viên HĐQT	16/04/2022	
6.	Đặng Hải Anh	Thành viên HĐQT	27/04/2023	
7.	Đặng Thị Lại	Thành viên HĐQT	16/04/2024	
		Thành viên HĐQT không điều hành	01/01/2025	
		Thành viên UBKT	21/01/2025	
8.	Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch UBKT	17/04/2021	
9.	Tiêu Yến Trinh	Thành viên độc lập HĐQT	10/06/2020	26/04/2025
			26/04/2025	

## 2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự (*)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Cao Thị Ngọc Dung	12/12	100%	
2.	Lê Trí Thông	12/12	100%	
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	12/12	100%	
4.	Đào Trung Kiên	12/12	100%	
5.	Đặng Hải Anh	12/12	100%	
6.	Đặng Thị Lại	12/12	100%	
7.	Nguyễn Tuấn Hải	12/12	100%	
8.	Lê Quang Phúc	12/12	100%	
9.	Tiêu Yến Trinh	12/12	100%	

(\*): Bao gồm 10 buổi họp và 02 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc**

Ngày 26/04/2025, HĐQT đã tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty. Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên này, HĐQT đã giám sát tiến độ của việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2025. HĐQT đưa ra các nội dung, chương trình làm việc trong năm mà Ban Giám đốc cần chuẩn bị tài liệu, nội dung để trình bày, thảo luận và báo cáo tại cuộc họp HĐQT. Thông qua các cuộc họp và các lần lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT soát xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh theo quý và lũy kế, từ đó ban hành các Nghị quyết làm cơ sở cho TGD và Ban Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện.

#### **3.1. Phương thức giám sát**

- HĐQT thực hiện giám sát thông qua các hình thức họp định kỳ, họp bất thường, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, các hội thảo chuyên đề, các cuộc gặp gỡ hoặc trao đổi trực tiếp với TGD và Ban Giám đốc.
- Bên cạnh đó, HĐQT còn thông qua các Ủy ban trực thuộc để thực hiện chức năng giám sát theo từng lĩnh vực mà Ủy ban phụ trách.

#### **3.2. Kết quả giám sát**

- Kết quả hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2025 đang được triển khai theo đúng tiến độ.
- Thông qua 10 cuộc họp HĐQT và 02 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã đưa ra chỉ đạo, định hướng chiến lược kịp thời nhằm hỗ trợ TGD và Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất, kinh doanh một cách hiệu quả.

Nhìn chung, trong bối cảnh bất ổn về địa chính trị và nền kinh tế biến động nhiều thách thức ở Việt Nam nói riêng và trên toàn thế giới nói chung, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của doanh nghiệp và đồng hành cùng với TGD và Ban Giám đốc của Công ty vượt qua các thử thách và khó khăn để đạt được kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025.

### **4. Hoạt động của các Ủy ban, đơn vị thuộc HĐQT**

#### **4.1. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT**

Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 185/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 26 tháng 04 năm 2025 về việc phân công vai trò và nhiệm vụ của các thành viên HĐQT trong các Ủy ban trực thuộc HĐQT, theo đó, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã triển khai hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Các thành viên của Ủy ban đã chủ động trao đổi, thảo luận chuyên môn và đưa ra các kiến nghị, tham mưu kịp thời cho HĐQT về các nội dung thuộc phạm vi phụ trách.
- Các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã tổ chức các cuộc họp, các hội thảo chuyên đề, các cuộc gặp gỡ hoặc trao đổi trực tiếp với TGD và Ban Giám đốc nhằm tăng cường hiệu quả giám sát đối với TGD và Ban Giám đốc trong quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã thực hiện việc báo cáo cho HĐQT về tình hình thực hiện các dự án chuyên môn cũng như các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của HĐQT.
- Chi tiết nội dung hoạt động của từng Ủy ban trực thuộc HĐQT được trình bày tại Mục III, Mục IV, Mục V và Mục VI bên dưới.

#### **4.2. Văn phòng HĐQT**

- Văn phòng HĐQT đã thực hiện tốt vai trò tham mưu và hỗ trợ chuyên môn cho HĐQT và các Ủy ban trong việc xây dựng kế hoạch, chuẩn bị tài liệu có liên quan; điều phối và

phối hợp các hoạt động nội bộ để cung cấp thông tin và truyền thông các quyết định của HĐQT đến TGD và các thành viên Ban Giám đốc, các bên hữu quan.

- Văn phòng HĐQT chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản; ghi chép biên bản họp HĐQT; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của HĐQT, Chủ tịch HĐQT, và các Ủy ban trực thuộc HĐQT.
- Văn phòng HĐQT đã theo dõi việc Công ty thực hiện và tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin, định kỳ báo cáo cho HĐQT về tình hình thực hiện.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo 6 tháng)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	17/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng KEB Hana – Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh	100%
2.	19/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc bổ nhiệm bà Đặng Thị Lài làm thành viên UBKT	100%
3.	20/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc thay đổi Tổng Giám đốc của công ty con – Công ty TNHH MTV Chế tác và kinh doanh Trang sức PNJ (“PNJP”)	100%
4.	21/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc thay đổi Chủ tịch công ty của công ty con – Công ty TNHH MTV Giám định PNJ (“PNJL”)	100%
5.	22/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc góp vốn vào Công ty Cổ phần FLVN	100%
6.	23/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự ĐHĐCĐ của Công ty năm 2025 và tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2024	100%
7.	24/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc đánh giá kết quả chương trình hành động năm 2024 của Công ty và các công ty con và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
8.	28/2025/QĐ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật của PNJP	
9.	31/2025/QĐ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật của PNJL	
10.	54/2025/NQ-HĐQT-CTY	14/02/2025	Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 31 – năm 2025 (“ĐHĐCĐ 2025”)	100%
11.	62-63/2025/NQ-HĐQT-CTY	20/02/2025	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu đã phát hành cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động (“cổ phiếu ESOP”) năm 2020, năm 2021, năm 2023 và năm 2024 đã nghỉ việc còn sở hữu cổ phiếu ESOP trong thời gian hạn chế chuyển nhượng	100%
12.	64/2025/NQ-HĐQT-CTY	20/02/2025	Thông qua việc Công ty ký kết hợp đồng nguyên tắc với người có liên quan của người nội bộ của Công ty	100%
13.	65/2025/NQ-HĐQT-CTY	20/02/2025	Thông qua việc phân công vai trò của các thành viên tham gia tại các Ủy ban trực thuộc HĐQT của Công ty và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
14.	98/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua thỏa thuận giữa Công ty với người có liên quan của Công ty về việc Công ty bảo lãnh công ty con vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	
15.	100/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua việc điều chỉnh thông tin Giám đốc cao cấp – Tài chính của các Nghị quyết HĐQT liên quan đến chủ trương vay vốn tại các ngân hàng đã được ban hành trong thời gian 6 tháng cuối năm 2024	100%
16.	102/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua tài sản là bất động sản nhằm phục vụ kế hoạch kinh doanh của Công ty	100%
17.	104/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua kết quả đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2024	100%
18.	123/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/04/2025	Thông qua chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ 2025; các giao dịch/thỏa thuận/hợp đồng giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, người có liên quan của Công ty trong năm 2025.	100%
19.	144/2025/NQ-HĐQT-CTY	10/04/2025	Thông qua việc bổ sung tài liệu hợp ĐHĐCĐ 2025	100%
20.	166/2025/NQ-HĐQT-CTY	15/04/2025	Thông qua việc trình ĐHĐCĐ 2025 danh sách các ứng cử viên HĐQT được đề cử cho nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
21.	184-185/2025/NQ-HĐQT-CTY	26/04/2025	Thông qua các quyết định về nhân sự trong HĐQT cho nhiệm kỳ mới sau khi kết thúc ĐHĐCĐ 2025	100%
22.	207/2025/NQ-HĐQT-CTY	27/05/2025	Thông qua việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của PNJL	100%
23.	220/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	100%
24.	222/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Đại chúng TNHH Kasikornbank – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	100%
25.	224/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua việc tăng vốn điều lệ công ty con là Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (“CAF”)	100%
26.	226/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh, ngân sách đầu tư của Công ty năm 2025, kế hoạch kiểm toán nội bộ (“KTNB”) giai đoạn 2025 – 2027 và kế hoạch và ngân sách hoạt động của Ban KTNB năm 2025	100%
27.	227B/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua tài sản là bất động sản nhằm phục vụ kế hoạch kinh doanh của Công ty	100%
28.	239/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
29.	241/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua việc công ty con vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 1 Thành phố Hồ Chí Minh (“Vietinbank”) và bảo lãnh cho công ty con vay tại Vietinbank	100%
30.	243/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua thỏa thuận giữa Công ty với người có liên quan của Công ty về việc Công ty bảo lãnh công ty con vay vốn tại Vietinbank	100%
31.	244/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua kiến nghị của Ủy ban ESG về việc ban hành Cam kết giảm phát thải khí nhà kính đến năm 2030 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
32.	253/2025/QĐ-HĐQT-CTY	26/06/2025	Quyết định về việc tăng vốn điều lệ CAF	100%
33.	258/2025/NQ-HĐQT-CTY	30/06/2025	Thông qua việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty con – CAF	100%

### III. ỦY BAN KIỂM TOÁN (BÁO CÁO 6 THÁNG)

#### 1. Thông tin về thành viên UBKT

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Ngày không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1.	Lê Quang Phúc	Chủ tịch UBKT	17/04/2021		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Kỹ sư
2.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên UBKT	26/04/2025		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Ngoại ngữ
3.	Đặng Thị Lại	Thành viên UBKT	21/01/2025		Cử nhân Quản trị kinh doanh

#### 2. Cuộc họp của UBKT

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Lê Quang Phúc	03	100%	100%	
2.	Nguyễn Tuấn Hải	03	100%	100%	
3.	Đặng Thị Lại	03	100%	100%	

#### 3. Hoạt động của UBKT

- Thực hiện giám sát quá trình lập và tính trung thực của Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2024 và BCTC bán niên năm 2025 của Công ty.
- Giám sát tính độc lập khách quan của kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán BCTC năm 2024 và soát xét BCTC bán niên năm 2025.

- Đánh giá các đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập để kiến nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập BCTC cho niên độ 2025.
- Thực hiện rà soát và đánh giá các giao dịch của người nội bộ và người có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, tuân thủ các quy định pháp luật và Nghị quyết của HĐQT và việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật và các quy chế của Công ty.
- Phối hợp với HĐQT và Ban Giám đốc giám sát các hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế của Công ty.
- Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, phối hợp và trao đổi với Ban Giám đốc trong việc nâng cao hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.
- Đánh giá các hoạt động của Ban KTNB năm 2024 và chỉ đạo, định hướng hoạt động Ban KTNB năm 2025, bao gồm kế hoạch và ngân sách hoạt động năm 2025.

#### **4. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông**

- UBKT tổ chức các buổi họp đánh giá hoạt động năm 2024 và chỉ đạo Ban KTNB thực hiện xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 bao gồm ngân sách hoạt động và kế hoạch KTNB theo định hướng rủi ro; tiếp tục nâng cao năng lực và cập nhật, cải tiến hoạt động theo tiêu chuẩn GIAS.
- UBKT chỉ đạo Ban KTNB thực hiện việc đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty, thực thi vai trò giám sát của UBKT/KTNB theo mô hình 3 tuyến, đồng thời đôn đốc thực hiện các khuyến nghị sau KTNB.
- UBKT chỉ đạo Ban KTNB thực hiện công tác soát xét và đánh giá các giao dịch của Người nội bộ và Người có liên quan của công ty, phối hợp với các bên liên quan trong việc giám sát các giao dịch tuân thủ quy định.
- UBKT chỉ đạo Ban KTNB giám sát quá trình lập BCTC và phối hợp các bên liên quan để cải tiến quy trình lập và ban hành BCTC.

#### **5. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác**

- UBKT nhận được sự hỗ trợ và phối hợp từ HĐQT, TGD và các thành viên Ban Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty và theo Quy chế hoạt động của UBKT.
- UBKT trao đổi với Ban Giám đốc về các đánh giá và khuyến nghị về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty sau các đợt KTNB.
- Phối hợp với Ban Giám đốc trong việc giám sát quá trình lập BCTC, tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế công ty, các hoạt động nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và các hoạt động khác có liên quan.

#### **6. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán**

Đánh giá hoạt động kiểm toán độc lập:

- UBKT thực hiện giám sát tính độc lập khách quan của đơn vị kiểm toán độc lập BCTC năm 2024, trao đổi và ghi nhận các thông tin phản hồi từ kiểm toán độc lập trong suốt quá trình thực hiện, đồng thời UBKT thực hiện đánh giá các đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập đã được ĐHCĐ thông qua để kiến nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.
- UBKT chỉ đạo Ban KTNB tổ chức công tác giám sát tính trung thực của BCTC thông qua định hướng các nội dung trọng tâm, các vấn đề cần làm rõ trong quá trình lập BCTC, giám sát việc công bố thông tin về BCTC theo quy định.

#### IV. ỦY BAN CHIẾN LƯỢC VÀ TÀI CHÍNH (BÁO CÁO 6 THÁNG)

##### 1. Thông tin về thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính

STT	Thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính	Ngày không còn là thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính
1.	Cao Thị Ngọc Dung	Trưởng Ủy ban	25/03/2022	
2.	Lê Trí Thông	Phó Ủy ban	25/03/2022	
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên	25/03/2022	
4.	Đặng Thị Lại	Thành viên	25/03/2022	
5.	Đào Trung Kiên	Thành viên	25/03/2022	
6.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên	25/03/2022	
7.	Đặng Hải Anh	Thành viên	27/04/2023	

##### 2. Cuộc họp của Ủy ban Chiến lược và Tài chính

STT	Thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính	Số buổi họp tham dự (**)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Cao Thị Ngọc Dung	2/2	100%	
2.	Lê Trí Thông	2/2	100%	
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	2/2	100%	
4.	Đặng Thị Lại	2/2	100%	
5.	Đào Trung Kiên	2/2	100%	
6.	Nguyễn Tuấn Hải	2/2	100%	
7.	Đặng Hải Anh	2/2	100%	

(\*\*): Bao gồm 01 buổi họp và 01 buổi trao đổi thảo luận chuyên môn của Ủy ban

##### 3. Hoạt động của Ủy ban Chiến lược và Tài chính

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ủy ban Chiến lược và Tài chính đã thực hiện vai trò tham mưu chuyên môn cho HĐQT trong các nội dung trọng yếu liên quan đến chiến lược phát triển và định hướng tài chính dài hạn của Công ty, cụ thể:
  - Định hướng phát triển kinh doanh mới (New Business Development – NBD): Tham mưu định hướng mở rộng các mảng kinh doanh mới, bao gồm xây dựng thương hiệu riêng của PNJ, phát triển mô hình đồng thương hiệu với đối tác, hoặc khai thác

thương hiệu thông qua hình thức nhượng quyền, phù hợp với đặc thù từng ngành hàng.

- Tư vấn, quản lý và giám sát các hoạt động về tài chính, đầu tư và huy động vốn của Công ty.
  - Nâng cao năng lực hoạch định chiến lược: Tổ chức hội thảo chuyên đề về chiến lược cho HĐQT và Ban Giám đốc.
- Với sự định hướng và giám sát chuyên môn của Ủy ban Chiến lược và Tài chính, Công ty đã hoàn tất thương vụ góp vốn vào Công ty Cổ phần FLVN, đồng thời kết quả hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu năm đang được triển khai theo đúng tiến độ.

## V. ỦY BAN MÔI TRƯỜNG – XÃ HỘI – QUẢN TRỊ (“ESG”) (BÁO CÁO 6 THÁNG)

### 1. Thông tin về thành viên Ủy ban ESG

STT	Thành viên Ủy ban ESG	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban ESG	Ngày không còn là thành viên Ủy ban ESG
1.	Lê Quang Phúc	Trưởng Ủy ban	25/03/2022	
2.	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên	25/03/2022	
3.	Huỳnh Thị Xuân Liên	Thành viên	25/03/2022	
4.	Tiêu Yến Trinh	Thành viên	27/04/2023	20/02/2025
5.	Đào Trung Kiên	Thành viên	20/02/2025	
6.	Nguyễn Khoa Hồng Thành	Thành viên	20/02/2025	

### 2. Cuộc họp của Ủy ban ESG

STT	Thành viên Ủy ban ESG	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Lê Quang Phúc	7/7	100%	
2.	Trần Phương Ngọc Thảo	7/7	100%	
3.	Huỳnh Thị Xuân Liên	7/7	100%	
4.	Tiêu Yến Trinh	2/2	100%	Không còn là thành viên Ủy ban ESG từ ngày 20/02/2025
5.	Đào Trung Kiên	5/5	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban ESG từ ngày 20/02/2025
6.	Nguyễn Khoa Hồng Thành	5/5	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban ESG từ ngày 20/02/2025

### 3. Hoạt động của Ủy ban ESG

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ủy ban ESG tiếp tục hoạt động theo lộ trình 05 năm về ESG đã được đề ra từ năm 2022, trong đó ưu tiên đảm bảo tuân thủ, đẩy mạnh việc tích

hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị vào hoạt động sản xuất – kinh doanh và quản trị của Công ty, hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững.

- Với vai trò là bộ phận tham mưu cho HĐQT trong việc định hướng và giám sát thực thi chiến lược ESG, các hoạt động tiêu biểu của Ủy ban ESG trong 6 tháng đầu năm được triển khai theo ba trụ cột ESG như sau:
  - Liên quan đến hoạt động môi trường (“E – Environmental”): Ủy ban ESG đã định hướng Công ty cần đưa ra cam kết giảm lượng phát thải khí nhà kính đến năm 2030.
  - Liên quan đến hoạt động xã hội (“S – Social”): Ủy ban ESG đề xuất tích hợp các yếu tố DE&I (đa dạng, công bằng & hòa nhập), CSR (trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp), và Total Wellbeing (sức khỏe toàn diện) vào các hoạt động liên quan nhân sự, xây dựng văn hóa và gắn kết cộng đồng.
  - Liên quan đến hoạt động quản trị công ty (“G – Governance”):
    - Dựa trên Khung và các nguyên tắc quản trị công ty đã được HĐQT thông qua năm 2024, Ủy ban ESG đã thực hiện vai trò tham mưu chuyên môn cho HĐQT trong việc rà soát, hiệu chỉnh các tài liệu quản trị công ty thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ, đồng thời tham gia xây dựng dự thảo các Quy chế hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT.
    - Song song đó, Ủy ban ESG đã xây dựng các kế hoạch trọng tâm, gồm: (i) hoàn thiện Bộ Quy tắc ứng xử đạo đức áp dụng cho Công ty và các công ty con; (ii) rà soát tính sẵn sàng của việc chuyển đổi hệ thống kế toán theo chuẩn mực IFRS, xây dựng lộ trình, đào tạo và đánh giá tác động ảnh hưởng trong quá trình chuyển đổi; (iii) đào tạo về quản trị công ty cho đội ngũ nhân sự cấp cao của Công ty và công ty con.
- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Công ty tiếp tục được ghi nhận trong lĩnh vực phát triển bền vững khi lần thứ ba liên tiếp có mặt trong Top 50 Doanh nghiệp phát triển bền vững 2025, được Tạp chí Nhip Cầu Đầu Tư vinh danh tại hai hạng mục: E – Tiên phong trong giảm thiểu rác thải và S – Hoạt động CSR nổi bật.

## VI. ỦY BAN NGUỒN NHÂN LỰC (BÁO CÁO 6 THÁNG)

### 1. Thông tin về thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực

STT	Thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực	Ngày không còn là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực
1.	Tiêu Yến Trinh	Trưởng Ủy ban	25/03/2022	
2.	Cao Thị Ngọc Dung	Thành viên	20/02/2025	
3.	Lê Trí Thông	Thành viên	25/03/2022	
4.	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên	25/03/2022	20/02/2025
5.	Đặng Thị Lại	Thành viên	20/02/2025	

## 2. Cuộc họp của Ủy ban Nguồn nhân lực

STT	Thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Tiêu Yến Trinh	2/2	100%	
2.	Cao Thị Ngọc Dung	1/1	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực từ ngày 20/02/2025
3.	Lê Trí Thông	2/2	100%	
4.	Trần Phương Ngọc Thảo	1/1	100%	Không còn là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực từ ngày 20/02/2025
5	Đặng Thị Lại	1/1	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực từ ngày 20/02/2025

## 3. Hoạt động của Ủy ban Nguồn nhân lực

- Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ủy ban Nguồn nhân lực đã thực hiện vai trò tham mưu chuyên môn cho HĐQT trong các nội dung trọng yếu liên quan đến chiến lược phát triển nguồn nhân lực, văn hóa doanh nghiệp và chính sách nhân sự cấp cao. Các hoạt động chính được triển khai như sau:
  - Chương trình hành động năm 2025: Ủy ban đã đưa ra các hoạt động trọng tâm trong năm, trong đó ưu tiên các chương trình về văn hóa doanh nghiệp và chiến lược phát triển nhân tài.
  - Chiến lược phát triển nhân tài: Tham mưu chiến lược phát triển nhân tài theo các cấp độ N-1, N-2, N-3, phù hợp với lộ trình kế thừa và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.
  - Văn hóa doanh nghiệp: Đồng hành cùng Ban Giám đốc trong việc xây dựng và lan tỏa các giá trị cốt lõi về con người PNJ, gắn với định hướng phát triển bền vững và đặc trưng văn hóa riêng của Công ty.
  - Chính sách thù lao HĐQT: Ủy ban đã tư vấn cho HĐQT điều chỉnh chính sách thù lao HĐQT theo định hướng tối ưu ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025 được ĐHĐCĐ 2025 thông qua.
- Với sự định hướng và giám sát chuyên môn của Ủy ban Nguồn nhân lực, các chương trình phát triển văn hóa doanh nghiệp và chiến lược phát triển nhân tài đã được triển khai đúng định hướng. Các kết quả bước đầu trong 6 tháng đầu năm cho thấy sự cải thiện tích cực về mức độ gắn kết đội ngũ, cũng như sự chủ động trong việc chuẩn bị nguồn lực kế thừa cho các vị trí trọng yếu.

## VII. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Lê Trí Thông Tổng Giám đốc		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Kỹ sư Công nghệ hóa học	21/04/2023	
2.	Đặng Thị Lại Giám đốc cao cấp		Cử nhân Quản trị kinh doanh	06/02/2023	01/01/2025

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
3.	Nguyễn Chí Kiên Giám đốc cao cấp		Cử nhân Kế toán – Kiểm toán	19/09/2023	
4.	Đào Trung Kiên Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Tài chính – ngân hàng	06/02/2023	
5.	Đặng Hải Anh Giám đốc cao cấp		Cử nhân Công nghệ hạt nhân	20/08/2020	
6.	Nguyễn Ngọc Văn Quân Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Kỹ thuật Kỹ sư Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	16/02/2023	
7.	Nguyễn Khoa Hồng Thành Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Quan hệ quốc tế	26/03/2023	
8.	Trương Hoài Anh Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân ngành Quốc tế học	02/01/2024	
9.	Nguyễn Minh Hải Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Tài chính – ngân hàng	01/01/2025	

## VIII. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Dương Quang Hải		Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật	01/03/2023	

## IX. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên UBKT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách quản trị công ty đã tham gia trong 6 tháng đầu năm 2025:

- Các thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD đã tham gia các khóa tập huấn, lớp hướng dẫn nghiệp vụ, các hội thảo chuyên đề, các diễn đàn về quản trị công ty.
- Chủ tịch HĐQT và thành viên độc lập HĐQT đã tham dự chương trình đào tạo chuyên sâu dành cho Thành viên HĐQT tại Thụy Sĩ, tập trung vào các nội dung chiến lược về vai trò của HĐQT trong việc định hướng, giám sát và kiểm soát rủi ro, xây dựng đội ngũ kế cận cho HĐQT, đào tạo và đánh giá thành viên HĐQT, trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi công nghệ, xây dựng văn hóa đổi mới và sáng tạo.
- Thành viên UBKT và Trưởng Ban KTNB đã tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về vận hành UBKT, quản trị rủi ro doanh nghiệp và kiểm soát nội bộ nâng cao, nhằm nâng cao năng lực đánh giá độc lập và phối hợp kiểm soát hiệu quả trong hệ thống ba tuyến phòng thủ.
- TGD, Ban Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty tiếp tục tham gia các hội thảo, tập huấn chuyên đề do các tổ chức chuyên môn trong nước tổ chức, tập trung vào cập nhật các quy định mới theo Luật Chứng khoán sửa đổi, công bố thông tin minh bạch, và các yêu cầu báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế.

**X. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty**

Xem tại Phụ lục 1 đính kèm.

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

Xem tại Phụ lục 2 đính kèm.

**3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát:**

Xem tại Phụ lục 3 đính kèm.

**4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:**

**4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):**

- Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức (“PNJP”): mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (“PNJL”): cung ứng dịch vụ giám định, thử nghiệm; vay, cho vay; thuê, cho thuê mặt bằng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (“CAF”): mua bán hàng hóa; hợp tác kinh doanh; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; v.v.
- Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài (“TALENTNET”): cung ứng dịch vụ đào tạo, tư vấn, cung ứng giải pháp về nhân sự, nguồn nhân lực; hợp tác truyền thông; mua bán hàng hóa.
- Công ty Cổ phần Doanh nghiệp xã hội Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (“VIOD”): cung cấp chương trình đào tạo về kiến thức, kinh nghiệm liên quan đến quản trị công ty; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh (“HAWEE”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Doanh Nhân Trẻ Tp. Hồ Chí Minh (“YBA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Doanh Nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao Tp. Hồ Chí Minh (“HVNCLC”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hiệp Hội Kinh Doanh Vàng Việt Nam (“VGTA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hiệp Hội Nữ Doanh Nhân Việt Nam (VAWE): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Quỹ Niềm Tin Vàng: biên bản ghi nhớ thỏa thuận cho thuê một phần mặt bằng để làm văn phòng trụ sở của Quỹ Niềm Tin Vàng; các thỏa thuận hợp tác truyền thông các hoạt

động phi lợi nhuận, hỗ trợ, khuyến khích, phục vụ phát triển xã hội v.v.

- Hội Doanh Nhân Trẻ Việt Nam (“VYEA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Liên Hiệp Thanh niên Việt Nam Tp. Hồ Chí Minh: các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Công ty Cổ phần Đầu tư Alphanam: mua bán hàng hóa.
- Công ty Cổ phần Địa ốc Alpha Nam: mua bán hàng hóa.

**4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:**

- Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Quốc tế An Phú: cung ứng dịch vụ y tế, dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, nhân viên và cung ứng các dịch vụ thương mại khác.
- Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức (“PNJP”): mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (“PNJL”): cung ứng dịch vụ giám định, thử nghiệm; vay, cho vay; thuê, cho thuê mặt bằng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (“CAF”): mua bán hàng hóa; hợp tác kinh doanh; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; v.v.
- Công ty Cổ phần Doanh nghiệp xã hội Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (“VIOD”): cung cấp chương trình đào tạo về kiến thức, kinh nghiệm liên quan đến quản trị công ty; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh (“HAWEE”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên .
- Hội Doanh Nhân Trẻ Tp. Hồ Chí Minh (“YBA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hiệp Hội Nữ Doanh Nhân Việt Nam (“VAWE”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Quỹ Niềm Tin Vàng: biên bản ghi nhớ thỏa thuận cho thuê một phần mặt bằng để làm văn phòng trụ sở của Quỹ Niềm Tin Vàng; các thỏa thuận hợp tác truyền thông các hoạt động phi lợi nhuận, hỗ trợ, khuyến khích, phục vụ phát triển xã hội v.v.

**4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có**

**XI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Xem tại Phụ lục 1 đính kèm.

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty**

Xem tại Phụ lục 1 đính kèm.

## XII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

Vào ngày 28/07/2025, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) và Công ty đã ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán để thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính năm 2025 của Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, UBKT
- UB CL&TC, UB ESG, UB NNL
- TGD
- Lưu VP HĐQT
- Lưu Văn thư
- TTr

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CAO THỊ NGỌC DUNG**

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY SÁU THÁNG ĐẦU NĂM 2025

## PHỤ LỤC 1: GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 THÁNG)

### 1A - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1.	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT		CCCD								9,637,789	2.85%	9,637,789	2.85%		
1.1	PNJ	Cao Ngọc Liên			Cha	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
1.2	PNJ	Trần Thị Môn			Mẹ	CMND								718,672	0.21%	718,672	0.21%		
1.3	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Con	CCCD								8,815,253	2.61%	11,868,666	3.51%	Mua	
1.4	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD								8,319,974	2.46%	8,319,974	2.46%		
1.4	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD								1,347,840	0.40%	1,347,840	0.40%		
1.5	PNJ	Nguyễn Minh Luân			Con rể	CCCD								30	0.00%	30	0.00%		
1.6	PNJ	Trần Phương Ngọc Hà			Con	CCCD								12,266,666	3.63%	12,266,666	3.63%		
1.7	PNJ	Cao Ngọc Hiệp			Anh	CMND								73,495	0.02%	73,495	0.02%		
1.7	PNJ	Cao Ngọc Hiệp			Anh	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
1.8	PNJ	Lê Thị Sâm			Chị dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.9	PNJ	Cao Thị Thúy			Em	CCCD								10,000	0.00%	10,000	0.00%		
1.10	PNJ	Cao Thị Ngọc Hồng			Em	CCCD								882,806	0.26%	882,806	0.26%		
1.11	PNJ	Cao Ngọc Huy			Em	CCCD								64,713	0.02%	64,713	0.02%		
1.12	PNJ	Lê Nguyên Đăng Hằng			Em dâu	CCCD								1,128,266	0.33%	1,128,266	0.33%		
1.13	PNJ	Cao Ngọc Duy			Em	CCCD								9,023,307	2.67%	9,023,307	2.67%		
1.14	PNJ	Bùi Thu Thủy			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.15	PNJ	Cao Thị Ngọc Tâm			Em	CMND								83,174	0.02%	83,174	0.02%		
1.15	PNJ	Cao Thị Ngọc Tâm			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.16	PNJ	Cao Ngọc Hải			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.17	PNJ	Nguyễn Thị Ngọc Vân			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.18	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
1.19	PNJ	CTCP Doanh nghiệp xã hội Viện Thành viên hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú	
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ			
1.20	PNJ	CTCP Nghị Lực Sống - Doanh nghiệp xã hội			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Thành viên cố vấn, Cổ đông	ĐKKD									0	0.00%	0	0.00%		
1.21	PNJ	CTCP Sài Gòn Food			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Thành viên HĐQT	ĐKKD									0	0.00%	0	0.00%		
1.22	PNJ	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD									169,559	0.05%	169,559	0.05%		
1.23	PNJ	Hiệp Hội Nữ Doanh nhân Việt Nam (VAWE)			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Phó Chủ tịch hiệp hội	Quyết định thành lập									0	0.00%	0	0.00%		
1.24	PNJ	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Chủ tịch hội	Quyết định thành lập									0	0.00%	0	0.00%		
1.25	PNJ	Quý Niềm Tin Vàng			Bà Cao Thị Ngọc Dung là Sáng lập viên, Chủ tịch HĐQT quý	Quyết định thành lập									0	0.00%	0	0.00%		
2.	PNJ	Lê Trí Thông		Phó Chủ tịch HĐQT TGD Người CBTT		CCCD									1,205,854	0.36%	1,205,854	0.36%		
2.1	PNJ	Lê Văn Trí			Cha	CCCD									0	0.00%	0	0.00%		
2.2	PNJ	Diệp Thúy Kiều			Mẹ	CCCD									0	0.00%	0	0.00%		
2.3	PNJ	Nguyễn Quốc Khánh			Cha vợ	CCCD									0	0.00%	0	0.00%		
2.4	PNJ	Nguyễn Thị Linh Ánh			Mẹ vợ	CCCD									0	0.00%	0	0.00%		
2.5	PNJ	Nguyễn Khánh Linh			Vợ	CCCD									0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
2.6	PNJ	Lê Trí Khải			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
2.7	PNJ	Lê Tuệ Thư			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
2.8	PNJ	Lê Diệp Kiều Trang			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
2.9	PNJ	Vu Xuan Sonny			Em rể	Hộ chiếu								0	0.00%	0	0.00%		
2.10	PNJ	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Lê Trí Thông làm Phó Chủ tịch HĐQT, TGD, Người CBTT	ĐKKD								169,559	0.05%	169,559	0.05%		
2.11	PNJ	Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia			Ông Lê Trí Thông là Phó Chủ tịch BCH nhiệm kỳ 2025-2030	Quyết định thành lập					22/03/2025		Được bầu vào Ban Chấp hành Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia (nhiệm kỳ 2025 – 2030)	0	0.00%	0	0.00%		
2.12	PNJ	Hiệp Hội Kinh doanh Vàng Việt Nam			Ông Lê Trí Thông làm Phó Chủ tịch hiệp hội	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
2.13	PNJ	Hội Doanh Nhân trẻ TPHCM (YBA)			Ông Lê Trí Thông làm Chủ tịch hội	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
2.14	PNJ	Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam			Ông Lê Trí Thông làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
2.15	PNJ	Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh			Ông Lê Trí Thông là Phó Chủ tịch	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
2.16	PNJ	Quý Niềm Tin Vàng			Ông Lê Trí Thông là người đại diện PNJ làm Sáng lập viên, Phó Chủ tịch HĐQT quý	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
3.	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV HĐQT và HĐQT bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch HĐQT	8,815,253	2.61%	11,868,666	3.51%	Mua	
3.	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV HĐQT và HĐQT bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch HĐQT	0	0.00%	0	0.00%	Mua	
3.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD								9,637,789	2.85%	9,637,789	2.85%		
3.2	PNJ	Đặng Trần Vinh			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		
3.3	PNJ	Đặng Trần Vian			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
3.4	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao		Thành viên HĐQT công ty con Giám đốc công ty con	Em	CCCD								8,319,974	2.46%	8,319,974	2.46%		
3.4	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao		Thành viên HĐQT công ty con Giám đốc công ty con	Em	CCCD								1,347,840	0.40%	1,347,840	0.40%		
3.5	PNJ	Nguyễn Minh Luân			Em rể	CCCD								30	0.00%	30	0.00%		
3.6	PNJ	Trần Phương Ngọc Hà			Em	CCCD								12,266,666	3.63%	12,266,666	3.63%		
3.7	PNJ	Công ty TNHH Đối tác Vinh An			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
3.8	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm TV HĐQT, TGD	ĐKKD					05/02/2025		HĐQT bổ nhiệm làm TGD công ty con	0	0.00%	0	0.00%		
3.9	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm Chủ tịch Công ty	ĐKKD					05/02/2025		HĐQT miễn nhiệm theo kế hoạch nhân sự của công ty	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
3.10	PNJ	Hội Doanh Nhân trẻ TPHCM (YBA)			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
4.	PNJ	Đặng Hải Anh		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CCCD								295,633	0.09%	275,333	0.08%	Bán	
4.1	PNJ	Đặng Văn Thái			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.2	PNJ	Đỗ Thị Nga			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.3	PNJ	Nguyễn Việt Quang			Cha vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.4	PNJ	Nguyễn Hà Linh			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.5	PNJ	Đặng Nguyên Tuệ Anh			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
4.6	PNJ	Đặng Nguyên Khang			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
4.7	PNJ	Đặng Nguyên Phong			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
4.8	PNJ	Đặng Thanh Phụng Kiên			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.9	PNJ	Nguyễn Thị Bích Phương			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.	PNJ	Nguyễn Tuấn Hải		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHĐCĐ bầu làm TV độc lập HĐQT và HĐQT bầu làm Trưởng TV độc lập HĐQT và bổ nhiệm làm TV UBKT	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
5.	PNJ	Nguyễn Tuấn Hải		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV độc lập HĐQT và HĐQT bầu làm Trưởng TV độc lập HĐQT và bổ nhiệm làm TV UBKT	61,966	0.02%	61,966	0.02%		
5.1	PNJ	Đặng Thục Đức			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.2	PNJ	Nguyễn Thị Sơn			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.3	PNJ	Đỗ Thị Minh Anh			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.4	PNJ	Nguyễn Minh Nhật			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.5	PNJ	Nguyễn Thùy Minh			Con dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.6	PNJ	Nguyễn Ngọc Mỹ			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.7	PNJ	Nguyễn Trí Chung			Con rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.8	PNJ	Nguyễn Tuấn Phương			Anh	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.9	PNJ	Âu Thiên Hương			Chị dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.10	PNJ	Nguyễn Hải Yến			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.11	PNJ	Nguyễn Ngọc Tuấn			Em rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.12	PNJ	CTCP Đầu tư Alphanam			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
5.13	PNJ	CTCP Đầu tư Công viên Văn hóa Thể thao, Du lịch và Đô thị Hồ Thác Bà			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Chủ tịch HĐQT, Cổ đông	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
5.14	PNJ	CTCP Địa ốc Alpha nam			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Cổ đông	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
5.15	PNJ	CTCP Nghị Lực Sống - Doanh nghiệp xã hội			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
5.16	PNJ	CTCP Sao Đỏ Tây Nguyên			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
6.	PNJ	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CMND								177	0.00%	177	0.00%		
6.	PNJ	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CMND								201	0.00%	201	0.00%		
6.	PNJ	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CCCD								531,332	0.16%	531,332	0.16%		
6.1	PNJ	Đào Anh Dũng			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.2	PNJ	Phạm Thị Loan			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.3	PNJ	Lê Anh Tài			Cha vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.4	PNJ	Lê Nữ Tùng Anh			Vợ	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
6.4	PNJ	Lê Nữ Tùng Anh			Vợ	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
6.4	PNJ	Lê Nữ Tùng Anh			Vợ	CCCD								0	0.00%	400	0.00%	Mua	
6.5	PNJ	Đào Lê Minh Anh			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
6.6	PNJ	Đào Châu Anh			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
6.7	PNJ	Đào Anh Cường			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.8	PNJ	Lê Thị Thảo Yến			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.9	PNJ	Công ty TNHH Kiên Anh			Ông Đào Trung Kiên làm Cổ đông	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
6.10	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Ông Đào Trung Kiên làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
6.11	PNJ	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Đào Trung Kiên làm Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2022-2027	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
7.	PNJ	Đặng Thị Lài		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT		CCCD					(i) 21/01/2025	(ii) 01/01/2025	(i) HĐQT bổ nhiệm Thành viên UBKT (ii) HĐQT miễn nhiệm chức danh Giám đốc cao cấp theo kế hoạch nhân sự của công ty	1,097,622	0.32%	1,097,622	0.32%		
7.	PNJ	Đặng Thị Lài		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT		CCCD					(i) 21/01/2025	(ii) 01/01/2025	(i) HĐQT bổ nhiệm Thành viên UBKT (ii) HĐQT miễn nhiệm chức danh Giám đốc cao cấp theo kế hoạch nhân sự của công ty	765,600	0.23%	765,600	0.23%		
7.1	PNJ	Hà Thị Xuân Hy			Mẹ chồng	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
7.2	PNJ	Trần Quang Minh			Chồng	CMND								75,440	0.02%	75,440	0.02%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
7.2	PNJ	Trần Quang Minh			Chồng	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.3	PNJ	Trần Hoàng Tú Linh			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.4	PNJ	Trần Huy Mạnh			Con rể	Hộ chiếu								0	0.00%	0	0.00%		
7.5	PNJ	Trần Quang Mẫn			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.6	PNJ	Đặng Thị Huệ			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.7	PNJ	Đặng Thị Cúc			Chị	CCCD								86,657	0.03%	86,657	0.03%		
7.7	PNJ	Đặng Thị Cúc			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.8	PNJ	Lê Doãn Tịnh			Anh rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.9	PNJ	Đặng Ngọc Thảo			Em	CMND								107,618	0.03%	107,618	0.03%		
7.9	PNJ	Đặng Ngọc Thảo			Em	CCCD								90,800	0.03%	90,800	0.03%		
7.9	PNJ	Đặng Ngọc Thảo			Em	CCCD								80,000	0.02%	80,000	0.02%		
7.10	PNJ	Lâm Thị Ngọc Mỹ			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.11	PNJ	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Bà Đặng Thị Lại làm Chủ tịch công đoàn	Quyết định thành lập								281,686	0.08%	281,686	0.08%		
7.12	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ			Bà Đặng Thị Lại làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
7.13	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ			Bà Đặng Thị Lại làm Chủ tịch Công ty	ĐKKD					05/02/2025		HDQT bổ nhiệm theo kế hoạch nhân sự của công ty	0	0.00%	0	0.00%		
7.14	PNJ	Liên đoàn Lao động Quận Phú Nhuận			Bà Đặng Thị Lại làm Ủy viên Ban chấp hành nhiệm kỳ 2023-2028	Liên đoàn Lao động TPHCM								0	0.00%	0	0.00%		
8.	PNJ	Lê Quang Phúc		Thành viên HĐQT Chủ tịch UBKT		CCCD								71,400	0.02%	71,400	0.02%		
8.1	PNJ	Lê Thị Liên			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.2	PNJ	Châu Thị Ngọc Hương			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.3	PNJ	Lê Minh Huy			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.4	PNJ	Lê Hạnh Nguyên			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.5	PNJ	Lê Thị Phương Thảo			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.6	PNJ	Trương Đình Tám			Anh rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.7	PNJ	Lê Quang Lộc			Em	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
8.8	PNJ	Thân Thị Thu Trang			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.9	PNJ	Lê Minh Trị			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.10	PNJ	Hồ Thị Tố Anh			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.11	PNJ	Lê Quốc Bình			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.12	PNJ	Phạm Thị Thuý Hằng			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
8.13	PNJ	Lê Minh Châu			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.14	PNJ	Lê Thị Lệ Huyền			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.15	PNJ	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Cường			Ông Lê Quang Phúc làm Tổng Giám đốc	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
8.16	PNJ	Công ty Cổ phần Phát Triển Bất động sản Phát Đạt			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
8.17	PNJ	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
8.18	PNJ	Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý BDSC			Ông Lê Quang Phúc làm Giám đốc	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
8.19	PNJ	Công ty TNHH Le & Partners			Ông Lê Quang Phúc nắm giữ 65% vốn điều lệ	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
8.20	PNJ	CTCP SEAREFICO			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
8.21	PNJ	CTCP Phát triển Bất động sản Fillmore			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD						09/07/2025	Hết nhiệm kỳ	0	0.00%	0	0.00%		
9.	PNJ	Tiêu Yến Trinh		Thành viên HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV độc lập HĐQT	0	0.00%	0	0.00%		
9.	PNJ	Tiêu Yến Trinh		Thành viên HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV độc lập HĐQT	61,966	0.02%	61,966	0.02%		
9.1	PNJ	Tiêu Tuấn Ca			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.2	PNJ	Nguyễn Hoàng Giang			Chồng	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
9.3	PNJ	Nguyễn Tiêu Minh Khuê			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.4	PNJ	Nguyễn Lương Nghị			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.5	PNJ	Tiêu Anh Tuấn			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.6	PNJ	Nguyễn Thị Huệ Anh			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.7	PNJ	Tiêu Anh Toàn			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.8	PNJ	Nguyễn Thị Thanh Trường			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.9	PNJ	CTCP Kết Nối Nhân Tài			Bà Tiêu Yến Trinh làm Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
9.10	PNJ	CTCP Sửa Việt Nam			Bà Tiêu Yến Trinh làm Thành viên HĐQT	ĐKKD								0	0.00%	0	0.00%		
9.11	PNJ	CTCP Tập đoàn Thiên Long			Bà Tiêu Yến Trinh làm Thành viên HĐQT	ĐKKD					10/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV HĐQT	0	0.00%	0	0.00%		
9.12	PNJ	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh			Bà Tiêu Yến Trinh làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
10.	PNJ	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ		CCCD								176,513	0.05%	168,513	0.05%	Bán	
10.	PNJ	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ		CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.	PNJ	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ		CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.1	PNJ	Lê Thị Thanh Hào			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
10.2	PNJ	Nguyễn Thị Nhon			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.3	PNJ	Lê Nguyễn Thị Ngọc Vĩ			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.4	PNJ	Nguyễn Lâm Tú Trang			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.5	PNJ	Nguyễn Hữu Tài			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.6	PNJ	Nguyễn Lê Gia Hân			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
10.7	PNJ	Nguyễn Quốc Chính			Anh	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.8	PNJ	Nguyễn Thanh Tú			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.9	PNJ	Nguyễn Thị Hồng Thắm			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.10	PNJ	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Nguyễn Anh Tuấn làm Phó Chủ tịch công đoàn	Quyết định thành lập								281,686	0.08%	281,686	0.08%		
10.11	PNJ	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Nguyễn Anh Tuấn làm Phó Bí thư Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
11.	PNJ	Dương Quang Hải		Kế toán trưởng		CCCD								655,034	0.19%	655,034	0.19%		
11.	PNJ	Dương Quang Hải		Kế toán trưởng		CMND								94,733	0.03%	94,733	0.03%		
11.1	PNJ	Dương Quang Trợ			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.2	PNJ	Võ Thị Tạo			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
11.3	PNJ	Nguyễn Văn Đóm			Cha vợ	Hộ chiếu								0	0.00%	0	0.00%		
11.4	PNJ	Võ Thị Liên			Mẹ vợ	Hộ chiếu								0	0.00%	0	0.00%		
11.5	PNJ	Nguyễn Thị Diễm Trang			Vợ	CMND								1	0.00%	1	0.00%		
11.5	PNJ	Nguyễn Thị Diễm Trang			Vợ	CCCD								1,333	0.00%	1,333	0.00%		
11.6	PNJ	Dương Diễm Quỳnh			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.7	PNJ	Dương Quang Hưng			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.8	PNJ	Dương Trúc Lam			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.9	PNJ	Dương Thị Thanh Phương			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.10	PNJ	Phạm Văn Bảy			Anh rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.11	PNJ	Dương Thị Phương Nga			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.12	PNJ	Dương Quang Tâm			Anh	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.13	PNJ	Đỗ Thị Thùy Trang			Chị dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.14	PNJ	Dương Thị Phương Hà			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.	PNJ	Nguyễn Chí Kiên		Giám đốc cao cấp		CCCD								31,500	0.01%	31,500	0.01%		
12.1	PNJ	Trần Mỹ Liên			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.1	PNJ	Trần Mỹ Liên			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
12.2	PNJ	Nguyễn Văn Hạnh			Cha vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.3	PNJ	Hà Thị Thùy			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.4	PNJ	Nguyễn Mai Lan Phương			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.5	PNJ	Nguyễn Quang Minh			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.6	PNJ	Nguyễn An Nhiên			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.7	PNJ	Lê Mỹ Lan			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
13.	PNJ	Nguyễn Minh Hải		Giám đốc cao cấp		CCCD					01/01/2025		HĐQT bổ nhiệm	0	0.00%	0	0.00%		
13.1	PNJ	Nguyễn Sĩ Viên			Cha						01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.2	PNJ	Đỗ Thị Lan			Mẹ						01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.3	PNJ	Lê Minh Viễn			Cha vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.4	PNJ	Đặng Thụy Mỹ Trâm			Mẹ vợ						01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.5	PNJ	Lê Thị Mỹ Dung			Vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.5	PNJ	Lê Thị Mỹ Dung			Vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.5	PNJ	Lê Thị Mỹ Dung			Vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.6	PNJ	Nguyễn Minh Khôi			Con	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.7	PNJ	Nguyễn Minh Khuê			Con	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
13.8	PNJ	Nguyễn Minh Châu			Anh						01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.9	PNJ	Nguyễn Thị Minh Phương			Chị	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.10	PNJ	Hồ Đắc Thái Hoàng			Anh rể	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.11	PNJ	CTCP EFIMA			Ông Nguyễn Minh Hải làm Tổng Giám đốc	ĐKKD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
14.	PNJ	Nguyễn Ngọc Văn Quân		Giám đốc cao cấp		CCCD								226,466	0.07%	228,466	0.07%	Mua, bán	
14.	PNJ	Nguyễn Ngọc Văn Quân		Giám đốc cao cấp		CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.1	PNJ	Nguyễn Ngọc Kiệt			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.2	PNJ	Đoàn Thị Mỹ Dung			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.3	PNJ	Trần Thị Kim Anh			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.4	PNJ	Nguyễn Thị Trường An			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.5	PNJ	Nguyễn Nhật Minh Long			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
14.6	PNJ	Nguyễn Công Minh Tiến			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
14.7	PNJ	Nguyễn Ngọc Duy			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.8	PNJ	Lâm Thị Châm			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Thành		Giám đốc cao cấp		CCCD								104,400	0.03%	104,400	0.03%		
15.	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Thành		Giám đốc cao cấp		CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
15.1	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Vân			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.2	PNJ	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.3	PNJ	Nguyễn Khoa An Lạc			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
15.4	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Ân			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.5	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Nguyệt Mai Oanh			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.6	PNJ	Lê Ngọc Huy			Em rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.7	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Thùy Mai Anh			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.8	PNJ	Trần Tín Thành			Em rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.9	PNJ	Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao			Ông Nguyễn Khoa Hồng Thành làm Thành viên BCH nhiệm kỳ 2024-2028	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		
16.	PNJ	Trương Hoài Anh		Giám đốc cao cấp		CCCD								122,400	0.04%	122,400	0.04%		
16.1	PNJ	Trương Hoài Châu			Cha									0	0.00%	0	0.00%		
16.2	PNJ	Nguyễn Thị Hương Trà			Mẹ									0	0.00%	0	0.00%		
16.3	PNJ	Trần Văn Bảo			Cha chồng									0	0.00%	0	0.00%		
16.4	PNJ	Nguyễn Thị Hồng			Mẹ chồng									0	0.00%	0	0.00%		
16.5	PNJ	Trần Đức Trung			Chồng	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
16.6	PNJ	Trần Trung Hiếu			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
16.7	PNJ	Trương Diệu Linh			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
16.8	PNJ	Phan Việt Hải			Em rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
17.	PNJ	Huỳnh Đức Huy		TV HĐQT công ty con		CCCD						(i) 05/02/2025 (ii) 26/04/2025	(i) HĐQT miễn nhiệm chức danh TGD công ty con theo định hướng chiến lược nhân sự của công ty con (ii) Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	291,054	0.09%	291,054	0.09%		
17.1	PNJ	Huỳnh Đức Hạnh			Cha	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.2	PNJ	Huỳnh Lâm Bảo Khánh			Con	Hộ chiếu						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.3	PNJ	Huỳnh Ngọc Khả Doanh			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
17.4	PNJ	Huỳnh Đức Hiền			Em	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.5	PNJ	Huỳnh Đức Hiền			Em	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.6	PNJ	Phạm Thị Ngọc Thuần			Em dâu	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.7	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Ông Huỳnh Đức Huy làm Thành viên HĐQT	ĐKKD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
18.	PNJ	Huỳnh Thị Xuân Liên		Chủ tịch HĐQT công ty con		CCCD						26/04/2025	Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	189,733	0.06%	189,733	0.06%		
18.1	PNJ	Đào Thị Xuân			Mẹ							26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.2	PNJ	Nguyễn Thị Lựu			Mẹ chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.3	PNJ	Nguyễn Việt Hùng			Chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.4	PNJ	Nguyễn Hoàng Bảo Anh			Con	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.5	PNJ	Huỳnh Kim Ngân			Anh	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.6	PNJ	Lê Thị Thu Hương			Chị dâu	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.7	PNJ	Huỳnh Thị Xuân Hương			Chị	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.8	PNJ	Phan Thanh Bình			Anh rể	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.9	PNJ	Huỳnh Thị Xuân Linh			Chị	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.10	PNJ	Trương Sanh			Anh rể	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.11	PNJ	Huỳnh Kim Hân			Anh	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.12	PNJ	Câu lạc bộ Giám đốc Sales và Marketing Việt Nam (CSMO)			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Phó Chủ tịch câu lạc bộ	Quyết định thành lập						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
18.13	PNJ	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.14	PNJ	Hội marketing Việt Nam (VMA)			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Phó Chủ tịch hiệp hội	Quyết định thành lập						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.15	PNJ	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
19.	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao		Thành viên HĐQT công ty con		CCCD						26/04/2025	Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	8,319,974	2.46%	8,319,974	2.46%		
19.	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao		Thành viên HĐQT công ty con		CCCD						26/04/2025	Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	1,347,840	0.40%	1,347,840	0.40%		
19.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	9,637,789	2.85%	9,637,789	2.85%		
19.2	PNJ	Nguyễn Văn Lịch			Cha chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
19.3	PNJ	Ngô Ánh Huệ			Mẹ chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
19.4	PNJ	Nguyễn Minh Luân			Chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	30	0.00%	30	0.00%		
19.5	PNJ	Nguyễn Trần Gia Hân			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
19.6	PNJ	Nguyễn Trần Gia Linh			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
19.7	PNJ	Nguyễn Trần Gia Tuệ			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
19.8	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Chị	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	8,815,253	2.61%	11,868,666	3.51%	Mua	
19.9	PNJ	Trần Phương Ngọc Hà			Em	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	12,266,666	3.63%	12,266,666	3.63%		
19.10	PNJ	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO			Bà Trần Phương Ngọc Giao làm Thành viên HĐQT, Giám đốc	ĐKKD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
20.	PNJ	Võ Ngọc Thùy Anh		Thành viên HĐQT công ty con		CCCD						26/04/2025	Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	53,821	0.02%	46,821	0.01%	Bán	
20.1	PNJ	Võ Thanh Dũng			Cha	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
20.2	PNJ	Lê Thị Thúy Nga			Mẹ	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
20.3	PNJ	Võ Ngọc Thy Anh			Em	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
20.4	PNJ	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO			Bà Võ Ngọc Thùy Anh làm Thành viên HĐQT	ĐKKD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Hiếu		Người phụ trách quản trị công ty		CCCD						01/08/2025	Hết nhiệm kỳ 2024-2025	214,078	0.06%	214,078	0.06%		
21.1	PNJ	Trịnh Văn Ngọc			Cha	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.2	PNJ	Phạm Thị Mão			Mẹ	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.3	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Phượng			Chị	CMND						01/08/2025	Người có liên quan	16	0.00%	16	0.00%		
21.4	PNJ	Trần Thanh Hùng			Anh rể	Hộ chiếu						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.5	PNJ	Trịnh Ngọc Tuấn			Em	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
21.6	PNJ	Trần Thị Bích Vân			Em dâu	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	2,781	0.00%	2,781	0.00%		
21.6	PNJ	Trần Thị Bích Vân			Em dâu	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.7	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Lan			Em	CMND						01/08/2025	Người có liên quan	10	0.00%	10	0.00%		
21.7	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Lan			Em	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.	PNJ	Đỗ Thị Ngọc Thanh		Người phụ trách quản trị công ty		CCCD						01/08/2025	HĐQT bổ nhiệm	0	0.00%	0	0.00%		
22.1	PNJ	Đỗ Hữu Trọng			Cha							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.2	PNJ	Huỳnh Thị Tuyết			Mẹ							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.3	PNJ	Nguyễn Tấn Trung			Cha chồng							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.4	PNJ	Võ Thị Nuôi			Mẹ chồng							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.5	PNJ	Nguyễn Hoàng Dũng			Chồng							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.6	PNJ	Nguyễn Hoàng Bách			Con							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.7	PNJ	Đỗ Lưu Huỳnh			Anh							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.8	PNJ	Tạ Khánh Như			Chị dâu							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
23.		<b>TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI</b>																	
23.1	PNJ	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Tổ chức chính trị - xã hội của PNJ	Quyết định thành lập								281,686	0.08%	281,686	0.08%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
23.2	PNJ	Đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Tổ chức chính trị - xã hội của PNJ	Quyết định công nhận BCH Đoàn cơ sở								0	0.00%	0	0.00%		
23.3	PNJ	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Tổ chức chính trị của PNJ	Quyết định thành lập								0	0.00%	0	0.00%		

## 1B - DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	<b>TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN</b>										
1.	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ										Công ty con
1.1	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch HĐQT
1.2	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/09/2024		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Tổng Giám đốc
1.2	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/09/2024		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Tổng Giám đốc
1.3	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.3	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.4	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					18/02/2022		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.4	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					18/02/2022		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.4	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					18/02/2022		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.5	Huỳnh Đức Huy							18/02/2022		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
2.	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ										Công ty con
2.1	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					05/02/2025		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.1	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					05/02/2025		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch công ty
3.	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO										Công ty con
3.1	Huỳnh Thị Xuân Liên							01/07/2025		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch HĐQT
3.2	Trần Phương Ngọc Giao							31/03/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Giám đốc
3.2	Trần Phương Ngọc Giao							31/03/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Giám đốc
3.3	Võ Ngọc Thủy Anh							01/07/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
4.	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng										PNJ sở hữu trên 10% VDL
4.1	Phạm Tài Xuân							11/11/2024		Ông Phạm Tài Xuân là Người đại diện phần vốn góp từ ngày 11/11/2024 và 18/02/2025 ông Phạm Tài Xuân được ĐHCĐ CTCP Người Bạn Vàng bầu làm Thành viên HĐQT	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
5.	Công ty Cổ phần FLVN							17/06/2025		Góp vốn	PNJ sở hữu trên 10% VDL
6.	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận										Tổ chức chính trị - xã hội
7.	Đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận										Tổ chức chính trị - xã hội
8.	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận										Tổ chức chính trị
<b>NGƯỜI NỘI BỘ (Xem chi tiết tại Phụ lục 1A - Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ và Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ)</b>											

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

**Phụ lục 2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
1	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)	Công ty con	0315018466, 28/04/2018, SKH&ĐT TPHCM	23 Đường số 14, P.5, Q.Gò Vấp, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thu tiền cho thuê tài sản: văn phòng, mặt bằng, nhà xưởng & chi phí sử dụng chung hạ tầng v.v cho PNJP	2,563,636,362	
					01/01/2025 đến 30/06/2025	280/2024/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 16/04/2024 và 178/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 26/04/2025	PNJ mua bán hàng hóa với PNJP	6,821,466,661,546	
					27/05/2025	98/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 18/03/2025	PNJ bảo lãnh cho PNJP vay vốn tại ngân hàng	300,000,000,000	
2	Công ty TNHH MTV Giám định PNJ (PNJL)	Công ty con	0310521330, 16/12/2010, SKH&ĐT TPHCM	176 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán dịch vụ giám định, thử nghiệm cho PNJL	5,055,719,460	
					01/01/2025 đến 30/06/2025	394/2021/NQ-HĐQT-CTY ngày 09/11/2021	PNJL thanh toán tiền thuê mặt bằng cho PNJ	500,000,000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
3	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO (CAF)	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.4, Q.Phú Nhuận, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ mua bán hàng hóa với CAF	199,866,779,038	
						CAF thanh toán tiền thuê mặt bằng cho PNJ	213,000,000		
						PNJ thu từ hợp tác kinh doanh với CAF	12,062,704,504		
					20/06/2025	241/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 18/06/2025	PNJ bảo lãnh cho CAF vay vốn tại ngân hàng	100,000,000,000	
					26/06/2025	224/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/06/2025 và 253/2025/QĐ-HĐQT-CTY ngày 26/06/2025	PNJ góp vốn vào CAF	61,000,000,000	
4	Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài (TALENTNET)	Người có liên quan của TV HĐQT	0305202145, 18/09/2007, SKH&ĐT TPHCM	33 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Quận 1, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán tiền dịch vụ đào tạo, tư vấn, cung ứng giải pháp về nhân sự, nguồn nhân lực cho Talentnet	662,096,700	
						PNJ bán hàng hóa cho Talentnet	304,986,469		
5	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh (HAWEE)	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	990/QĐ-UBND, 06/03/2015, UBND TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.4, Q. Phú Nhuận, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông cho HAWEE	304,000,000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
6	Công ty Cổ phần Doanh nghiệp xã hội Viên Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	0108180534, 09/03/2018, SKH&ĐT Thành phố Hà Nội	Phòng 606, Tầng 6, Tòa nhà Belvedere 28A Trần Hưng Đạo, P.Phân Chu Trinh, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán dịch vụ đào tạo về quản trị công ty cho VIOD	290,367,072	
7	Hội Doanh Nhân Trẻ Tp. Hồ Chí Minh (YBA)	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	930/QĐ-UBND, 02/03/2010, UBND TPHCM	4 Alexandre de Rhodes, P.Bến Nghé, Quận 1, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho YBA	238,000,000	
8	Hội Doanh Nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao Tp. Hồ Chí Minh (HVNCLC)	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc cao cấp	930/QĐ-UBND, 02/03/2010, UBND TPHCM	60/2 Lý Chính Thắng, P.Võ Thị Sáu, Quận 3, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông cho HVNCLC	10,800,000	
9	Hiệp Hội Kinh Doanh Vàng Việt Nam (VGTA)	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	12/2002/QĐ-BTCCBCP, 25/02/2002, Bộ Nội vụ	Số 7 Ngõ 151B/88 Thái Hà, P.Trung Liệt, Q.Đống Đa, Hà Nội	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho VGTA	50,000,000	
10	Hội Doanh Nhân Trẻ Việt Nam (VYEA)	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	03/2002/QĐ-BNV, ngày 11/9/2002, Bộ Nội Vụ	64 Bà Triệu, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/01/2025 đến 30/06/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho VYEA	150,000,000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
11	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng (NBV)	Người có liên quan của Công ty	0314567343, 11/08/2017, SKH&ĐT TPHCM	Tầng 6, Tòa nhà PLS - Số 240 Nguyễn Đình Chính, P.11, Q.Phú Nhuận, TPHCM	01/01/2025 đến 30/06/2025		NBV thanh toán tiền thuê mặt bằng cho PNJ	465,300,000	
					01/01/2025 đến 30/06/2025		PNJ thu từ hợp tác kinh doanh với NBV	2,583,562,592	
					01/01/2025 đến 30/06/2025		PNJ mua/bán hàng hóa cho NBV	14,054,825,060	
					01/01/2025 đến 30/06/2025		NBV mượn/trả tiền để thanh toán cho KH	200,000,000	
12	Công ty Cổ phần FLVN	Người có liên quan của Công ty	0318479828, 27/05/2024, SKH&ĐT TPHCM	68 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1, TPHCM	17/06/2025		PNJ góp vốn FLVN	1,950,000,000	
13	Các giao dịch khác (giao dịch mua, bán hàng hóa, sản phẩm, nguyên liệu giữa PNJ với cá nhân là người nội bộ, cá nhân/tổ chức là người có liên quan) phù hợp với Nghị quyết HĐQT số: 248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và Nghị quyết HĐQT số: 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025 (mua, bán theo các chương trình/chính sách giá bán/ưu đãi bán hàng của công ty, có điều kiện mua, bán không thuận lợi hơn các đối tượng khách hàng của chính sách này; và theo chính sách bán hàng/ưu đãi bán hàng dành cho cán bộ nhân viên công ty (có giới hạn số lần mua trong năm và số món hàng) do Tổng giám đốc quyết định.						PNJ mua hàng hóa	37,187,819	
							PNJ bán hàng hóa	1,950,523,420	

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

**Phụ lục 3: Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
								Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
1	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.4, Q.Phú Nhuận, TPHCM	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)	01/01/2025 đến 30/06/2025	CAF thanh toán tiền dịch vụ giám định, thử nghiệm cho PNJL	105,328,706	
	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)			0310521330, 16/12/2010, SKH&ĐT TPHCM	176 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TPHCM	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)				
2	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.4, Q.Phú Nhuận, TPHCM	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)	01/01/2025 đến 30/06/2025	PNJP mua bán hàng hóa với CAF	73,335,093,092	
	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)			0315018466, 28/04/2018, SKH&ĐT TPHCM	23 Đường số 14, P.5, Q.Gò Vấp, TPHCM	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)		PNJP và CAF cung cấp dịch vụ sử dụng chung, chia sẻ hạ tầng, nguồn lực chung giữa hai bên	499,043,435	
3	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.4, Q.Phú Nhuận, TPHCM	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng (NBV)	01/01/2025 đến 30/06/2025	CAF mua hàng hóa NBV	101,915,963	

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
								Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
4	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0310521330, 16/12/2010, SKH&ĐT TPHCM	176 Hoa Lan, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TPHCM	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng (NBV)	14/05/2025	NBV tắt toán khoản vay	40,000,000,000	
							01/01/2025 đến 30/06/2025	NBV trả lãi vay	1,238,904,000	
5	Các cá nhân/tổ chức là người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ					Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	01/01/2025 đến 30/06/2025	CAF mua hàng hóa	25,175,360	
							01/01/2025 đến 30/06/2025	CAF bán hàng hóa	465,774,060	